

Bản án số: 38 /2020/HNGĐ-ST

Ngày: 7 - 8 - 2020

Về việc: “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Huỳnh Thị Bích Huyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà: Quang Kim Cúc;
2. Ông: Nguyễn Chí Công.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Cao Diễm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lai Vung.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung tham gia phiên toà:* Ông Bà Phan Bích Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 7 tháng 8 năm 2020 tại hội trường Toà án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 239/2020/TLST- HNGĐ, ngày 06/7/2020, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Võ Văn V, sinh năm: 1975; Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Kiên Giang. (có mặt)
2. *Bị đơn:* Dương Thị Thanh T, sinh năm: 1977; Địa chỉ: xã Long T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (có đề nghị xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo yêu cầu khởi kiện và các chứng cứ có trong hồ sơ cũng như tại phiên toà nguyên đơn Võ Văn V trình bày:

Anh Võ Văn V và chị Dương Thị Thanh T sống chung với nhau như vợ chồng vào năm 1997, có đăng ký kết hôn, tại UBND xã Tân Phú Trung, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian

thì phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không quan tâm lẫn nhau, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2004 đến nay, mỗi người có cuộc sống riêng hơn 15 năm nay. Anh Võ Văn V không còn tình cảm với chị Dương Thị Thanh T, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Võ Văn V xin được ly hôn với chị Dương Thị Thanh T.

Về con chung: Có 02 con chung tên Võ Hồng N, sinh ngày 23/6/1997 và Võ Tấn Đ, sinh ngày 23/02/2001. Các con đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung khi ly hôn: Không có, Không yêu cầu giải quyết;

Về nợ chung khi ly hôn: Không có, không yêu cầu giải quyết.

\* Trong quá trình giải quyết vụ án Dương Thị Thanh T có lời khai ngày 17/7/2020:

Chị Dương Thị Thanh T và anh Võ Văn V sống chung với nhau như vợ chồng vào năm 1997, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Phú Trung, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không quan tâm lẫn nhau, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn, vợ chồng đã ly thân từ năm 2004 đến nay. Theo yêu cầu ly hôn của anh Võ Văn V thì chị Dương Thị Thanh T nhận thấy không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Dương Thị Thanh T đồng ý ly hôn anh Võ Văn V. Chị Dương Thị Thanh T yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

Về con chung: Có 02 con chung tên Võ Hồng N, sinh ngày 23/6/1997 và Võ Tấn Đ, sinh ngày 23/02/2001. Các con đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung khi ly hôn: Không có, Không yêu cầu giải quyết;

Về nợ chung khi ly hôn: Không có, không yêu cầu giải quyết.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung phát biểu quan điểm:

- Về phần thủ tục: Từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo trình tự tố tụng pháp luật.

- Về phần nội dung: Về đường lối giải quyết vụ án, Đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự là có cơ sở, phù hợp thực tế, đúng quy định pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Võ Văn V có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn giữa anh Võ Văn V với chị Dương Thị Thanh T, đây là vụ án tranh chấp “Ly hôn”. Bị đơn cư trú tại xã Long Thắng, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp cho nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Dương Thị Thanh T đã được triệu tập hợp lệ, có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Võ Văn V với chị Dương Thị Thanh T sống chung với nhau từ năm 1997, có đăng ký kết hôn theo đúng quy định pháp luật, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận là vợ chồng. Quá trình chung sống anh Vũ với chị Tâm thường xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng ly thân từ năm 2004 đến nay, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng anh Vũ nhất quyết ly hôn, chị Dương Thị Thanh T đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy sự thỏa thuận này hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định pháp luật nên công nhận sự thỏa thuận, thuận tình ly hôn giữa anh Võ Văn V với chị Dương Thị Thanh T theo quy định tại Điều 55 luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Có 02 con chung tên Võ Hồng N, sinh ngày 23/6/1997 và Võ Tấn Đ, sinh ngày 23/02/2001. Các con đã trưởng thành, anh Võ Văn V với chị Dương Thị Thanh T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản khi ly hôn: Anh Võ Văn V với chị Dương Thị Thanh T không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về nợ khi ly hôn: Anh Võ Văn V với chị Dương Thị Thanh T không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Xét thấy ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên thống nhất đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về tiền tạm ứng án phí, án phí: Nguyên đơn Võ Văn V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân gia đình là 300.000 đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Võ Văn V với chị Dương Thị Thanh T.

2. Án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm:

Võ Văn V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân là 300.000 đồng. Được khấu trừ 300.000 đồng vào tiền tạm ứng án phí anh Vũ đã nộp theo biên lai số 0005135, ngày 3/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (7/8/2020). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày bản án này được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CC THADS huyện Lai Vung;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Thị Bích Huyền**

